

# KHUYẾN NGHỊ CHUNG SỐ 15

## VỀ ĐIỀU 4\*

-----

1. Khi Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc được thông qua, Điều 4 được xem như trọng tâm của việc đấu tranh chống lại tình trạng phân biệt chủng tộc. Thời điểm đó đang tồn tại mối lo ngại lớn về sự quay trở lại của tư tưởng độc tài. Các hành vi như là gieo rắc tư tưởng về tính siêu đẳng chủng tộc hay kích động những hành động bạo lực chủng tộc là những hành vi chủ yếu cần bị nghiêm cấm. Kể từ thời điểm đó đến nay, Ủy ban đã nhận được nhiều bằng chứng về tình trạng bạo lực liên quan đến nguồn gốc dân tộc và việc khai thác sự khác biệt về dân tộc nhằm mục đích chính trị. Từ thực tế đó, việc thực hiện quy định tại Điều 4 ngày nay càng có tầm quan trọng hơn.
2. Ủy ban nhắc lại là Khuyến nghị chung số 7 đã giải thích quy định của Điều 4 là có tính bắt buộc. Để tuân thủ nghĩa vụ này, các Quốc gia thành viên, ngoài việc phải ban hành những quy định pháp luật phù hợp còn cần phải đảm bảo rằng những quy định đó phải được thực thi. Bởi vì các mối đe dọa và các hành vi bạo lực chủng tộc dễ dẫn đến những hành vi khác và làm nảy sinh tư tưởng thù địch, chỉ có sự can thiệp ngay lập tức mới đáp ứng hiệu quả các nghĩa vụ theo Công ước.
3. Điều 4 (a) yêu cầu các Quốc gia thành viên đưa ra những chế tài để trừng trị bốn loại hành vi vi phạm sau đây: (i) gieo rắc tư tưởng thù địch hoặc siêu đẳng chủng tộc, (ii) kích động tư tưởng thù địch dân tộc; (iii) hành vi bạo lực chống lại bất kỳ chủng tộc hay nhóm người nào khác về màu da và sắc tộc, (iv) khuyến khích các hành vi đã nêu.
4. Quan điểm của Ủy ban là việc nghiêm cấm gieo rắc tư tưởng thù địch hay siêu đẳng về chủng tộc không mâu thuẫn với việc đảm bảo quyền tự do ý kiến và ngôn luận. Quyền này được ghi nhận trong Điều 19 Tuyên ngôn toàn thế giới về nhân quyền và được tái khẳng định trong Điều 5 Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc. Các quyền liên quan cũng được ghi nhận ở Điều 4. Công dân thực hiện quyền này có nghĩa vụ và trách nhiệm đặc biệt được quy định tại Điều 29, khoản 2 của Điều 19 Tuyên ngôn toàn thế giới về nhân quyền trong đó bao gồm nghĩa vụ không được gieo rắc tư tưởng phân biệt đối xử hay tư tưởng siêu đẳng chủng tộc. Hơn nữa, Ủy ban cũng yêu cầu các Quốc gia thành viên chú ý đến Điều 20 của Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, theo đó, bất cứ hành vi nào ủng hộ sự hận thù dân tộc, chủng tộc hay tôn giáo hoặc khuyến khích sự phân biệt đối xử hay những tư tưởng thù địch khác phải bị pháp luật nghiêm cấm.

---

\* Phiên họp thứ 42 (1993)

5. Điều 4 (a) cũng nghiêm cấm hành vi hỗ trợ tài chính cho những hoạt động phân biệt chủng tộc mà đã được Ủy ban liệt kê ở đoạn 3 trên đây, cụ thể như những hành vi nhằm khai thác sự khác biệt về dân tộc và chủng tộc. Ủy ban yêu cầu các Quốc gia thành viên rà soát pháp luật quốc gia để bảo đảm phù hợp với yêu cầu này.
6. Một số Quốc gia thành viên duy trì quan điểm cho rằng theo luật pháp nước họ, việc tuyên bố một tổ chức phạm pháp dựa trên cơ sở thành viên của tổ chức đã thúc đẩy hoặc xúi giục phân biệt chủng tộc là không hợp lệ. Theo quan điểm của Ủy ban, Điều 4 (b) quy định trách nhiệm lớn hơn đối với Quốc gia thành viên trong việc phải cảnh giác đối với những hành động của các tổ chức trên ngay từ khi chúng mới hình thành. Những tổ chức này, cũng như các hoạt động tuyên truyền và hoạt động có tổ chức khác của chúng, phải bị tuyên bố là bất hợp pháp và bị nghiêm cấm, theo đó, việc tham gia vào các tổ chức trên cũng phải bị nghiêm cấm.
7. Điều 4 (c) Công ước quy định trách nhiệm của các nhân viên công quyền, theo đó mọi nhân viên công quyền ở mọi cấp, bao gồm cả những nhân viên ở các khu vực tự trị, đều thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều này. Ủy ban yêu cầu các Quốc gia thành viên đảm bảo theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ này và báo cáo về việc thực hiện nghĩa vụ đó.